TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2022/HS-ST
Ngày 26 tháng 5 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Bá Toàn.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lò Văn Chung.
2. Ông Nguyễn Thế Chung.

- Thư ký phiên toà:
Ông Hà Văn Yến - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:
Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 103/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2022/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh T** - Sinh ngày 18/6/2003; Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Bản H, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ giáo dục phổ thông: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Nguyễn Minh T, con bà Vũ Thị T; Bị cáo sống chung như vợ chồng với Tòng Thị H và có 01 con sinh năm 2020. Tiền án,Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 16/11/2022 cho đến nay. Có mặt.

* Người bị hại: Anh Quàng Văn Đ - Sinh năm 2003; Địa chỉ: Bản O, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

* Người có quyền lợi liên quan: Anh Nguyễn Văn P - Sinh năm 2004; Địa chỉ: Bản T, xã C, huyện S, Sơn La. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho Nguyễn Văn P: Ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị N. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 04/10/2021 Nguyễn Minh T1 cùng với các bạn là Phạm Văn T2, Phạm Văn T3 và Vũ Văn T4 rủ nhau đi bán chim bằng ná cao su sử dụng đạn bi sứ và đạn bi kim loại; khi đến gần cầu bản Nhạp thì gặp Nguyễn Mạnh C và Trần Văn H, sau đó cả 06 người cùng nhau đến bắn chim trước khu vực cửa hàng xăng dầu thuộc bản Cương Chính, xã Mường Hung. Khi đang bắn chim thì có Trần Văn L, Nguyễn Văn P và Cao Thành T5 đến bắn chim cùng nhóm của Nguyễn Minh T1, lúc này nhóm của Nguyễn Minh T1 có tất cả là 09 người, trong đó có Nguyễn Minh T1, Phạm Văn T2 và Nguyễn Mạnh Cường có ná cao su để bắn chim.

Trong lúc bắn chim thì Trần Văn L nhìn thấy Lò Văn K đang đứng trên cầu cứng bản Nhạp, L đã kể với T1 về việc hôm trước L đi chơi thì bị K chặn đường doạ đánh, L muốn nhờ T1 gặp K để nói chuyện, T1 đã đồng ý, sau đó T1 điều khiển xe đến chỗ K để nói chuyện. Đến nơi thấy K cùng Lò Văn H và Mè Văn C đang ngồi chơi điện thoại ở thành cầu (trước cửa quán bia Khánh Sim). T1 và L đến vị trí K đang ngồi thì dừng xe lại, L xuống xe đến chỗ K khoác tay lên vai K rồi kéo K đi ra ngoài vừa đi vừa nói *Sao hôm trước mày doạ đánh tao,* K chưa kịp nói gì thì T1 đã chạy đến dùng tay phải đám một phát, tay trái tát một phát vào mặt K, thấy vậy T2 đã chạy đến can ngăn, rồi Hà điều khiển xe mô tô đưa Kiên về nhà. Nhóm của T1 cũng đi về khu vực bản Trung Châu và bản Hát Sét bắn chim tiếp.

Đối với nhóm của K, sau khi K bị đánh đã cùng nhau đi đến nhà L để gặp L nói chuyện, nhưg do L đi bắn chim chưa về nên cả nhóm đã quay lại cầu cứng bản Nhạp. Lúc này do có người gọi điện cho L nói là nhóm của K đang ở cầu cứng bản Nhạp nên L đã rủ T1 và mọi người lên cầu bản Nhạp để tìm K nói chuyện, trên đường đi do sợ xẩy ra đánh nhau nên C và H đã rẽ vào cổng nhà C đứng chờ. Khi nhóm của T 1 đến khu vực ngã ba gần cầu bản Nhạp thì gặp nhóm của Ki gồm 07 người đi trên 03 xe mô tô (trong đó K điều khiển xe chở theo Mè Văn T, C điều khiển xe chở theo Quàng Văn T, Đ điều khiển xe cuối cùng có chở theo Quàng Văn T và Ngần Văn N), cả nhóm của K đang đi trước, cùng chiều với nhóm của T1. Khi thấy nhóm của T1, do sợ xảy ra đánh nhau nên nhóm của Ki đã điều khiển xe bỏ chạy theo đường liên xã và xã Mường Hung, lúc này P điều khiển xe chở T1 đuổi theo nhóm của K, khi đến bên kia cầu bản Nhạp, thuộc địa phạn bản Cương Chính, xã Mường Hung, khoảng cách giữa nhó của T1 đến nhóm của K xa khoảng 30m, T1 không nói gì với P rồi dùng ná cao su bắn viên bi sứ về phái xe của Đ đang di chuyển, viên bi đã trúng mắt của Đ (do lúc đó Đ ngoảng mặt nhìn về phía sau), mặc dù bị đau nhưng do sợ nên Đ vẫn tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy và nói *Em bị bắn trúng mắt rồi* . Nhóm của T1 vẫn tiếp tục đuổi đến ngã ba bản Trung Dũng, xã Mường Hung thì không đuổi nữa. Đối với Đ vẫn tiếp tục điều khiển xe

đến bản O nhưng do bị đau mắt nên đã để N điều khiển xe đưa Đ về nhà, sau đó Đ được người nhà đưa lên Bệnh viện Đa khoa huyện Sông Mã để điều trị.

Thấy Đ bị thương mắt chảy máu nên khi thấy một con dao quắm ở rãnh nước gần nhà Đ, C đã cầm lấy, K nhặt lấy một cục đá, sau đó C rủ T điều khiển xe chở C và K đi tìm nhóm của T1. Đối với P và T1 sau khi không đuổi theo nhóm của K đã quay lại cầu cứng bản Nhạp để đi về nhưng do thấy đông người nên đã quay lại đi về xã Huổi Một để tránh nhóm của K, trên đường quay lại thì gặp K, C, T đang đi ngược chiều, P đã điều khiển xe bỏ chạy, T điều khiển xe quay lại đuổi theo xe của P và T1, khi đuổi được khoảng 100m thì đuổi kịp, lúc này Kiên cầm cục đá nép vào lưng của T1 làm T1 ngã khỏi xe, C vẫn ngồi trên xe dùng dao chém vào lưng của T1, sau đó T1 bỏ chạy vào nhà ông Trần Văn C để trốn, trong khi bỏ chạy T1 đã làm rơi chiếc ná cao su.

Sau khi bị Nguyễn Minh T1 gây thương tích, Quàng Văn Đ đã phải đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La. Ngày 05/10/2022 chị Ngần Thị M là mẹ của Đ đã có đơn trình báo đến Công an xã Mường Hung để giải quyết.

Ngày 05/10/2022 Phạm Văn T2 đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc ná cao su. Ngày 09/10/2021 Mè Văn C tự nguyện giao nộp 01 con dao; Quàng Văn T giao nộp 01 chiếc xe mô tô. Ngày 11/10/2021 Nguyễn Văn P tự nguyện giao nộp 01 chiếc xe mô tô; Nguyễn Minh T1 giao nộp 01 chiếc áo.

Ngày 05/10/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã triệu tập Nguyễn Minh T1 đến làm việc, tại Cơ quan điều tra T1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi gây thương tích cho Quàng Văn Đ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ án: Là đường liên xã từ Quốc lộ 4G thuộc địa phận bản Nhạp, xã Chiềng Cang nối với đường liên xã Mường Hung đi Huổi Một. Phía bắc tiếp giáp Quốc lộ 4G, phía nam nối liền với đường liên xã Mường Hung đi Huổi Một, hướng đông và hướng tây là khu dân cư bản Cương Chính, xã Mường Hung. Qua khám nghiệm đã xác định được vị trí nơi nhóm của T1 và nhóm của L xảy ra xô sát; Vị trí nơi T dùng Ná cao su bắn đến vị trí của Quàng Văn Đ; Xác định được hiện trường nơi K và C dùng đá ném và dùng dao chém T1. Hiện trường phù hợp với lời khai của bị can, bị hại và những người liên quan cùng các chứng cứ đã thu thập được.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 226/TgT ngày 12/11/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Sơn La kết luận đối với thương tích của Quàng Văn Đ đã kết luận: *Dấu hiệu chính qua giám định: Khoét bỏ nhãn cầu mắt phải sau chấn thương đã lắp mắt giả (xếp 55%). Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là*

55% (năm mươi năm phần trăm). Cơ chế: Thương tích tổn thương vỡ nhãn cầu mắt phải do tác động trực tiếp của vật tầy cứng, lực tác động mạnh gây ra.

Biên bản xem xét dấu vết thân thể ngày 06/10/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đối với Nguyễn Minh T1 kết quả: Tại vùng lưng ở giữa tại phần sống lưng) có vết thương rách da theo chiều dọc 02cm, miệng vết thương hở, nề nhẹ không được khâu. Tuy nhiên quá trình làm việc Nguyễn Minh T1 có đơn đề nghị từ chối giám định.

Biên bản xem xét dấu vết thân thể ngày 05/10/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đối với Lò Văn K kết quả: Tại môi dưới có vết thương trầy xước không rõ hình đã đóng vảy, kích thước 0,3 X 0,9cm. Đối với Mè Văn C: Tại vị trí đầu ngón tay cái bàn tay phải có một vết thâm bầm tím hình tròn có kích thước đường kính 0,7cm. Tuy nhiên quá trình làm việc Lò Văn K và Mè Văn C đều có đơn đề nghị từ chối giám định.

Tại Cáo trạng số 34/CT- VKSSM ngày 31 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Nguyễn Minh T1 về tội Cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đối với Nguyễn Văn P là người sử dụng và điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Minh T1 tại thời điểm T1 sử dụng ná cao su bắn trúng mắt Quàng Văn Đ. Tuy nhiên khi T1 thực hiện hành vi phạm tội giữa P và T1 cũng như trong nhóm không không có ai bàn bạc thống nhất gì, quá trình truy đuổi cũng không hô hoán, mục đích đuổi theo chỉ để chặn nói chuyện. Khi T1 dùng ná bắn không nói và cũng không bàn bạc với P, nên P không biết việc T1 gây thương tích cho Đ, do vậy hành vi của P không đồng phạm với T.

Đối với Trần Văn L là người rủ Nguyễn Minh T1 đi đến cầu cứng bản Nhạp gặp Lò Văn K nhưng chỉ với mục đích nhờ T1 để nói chuyện làm hoà với K, không có mục đích gây thương tích cho K, nên L không đồng phạm trong vụ án.

Đối với Lò Văn K và Mè Văn Ch là những người đã sử dụng đá, dao ném, chém trúng lưng của T1 gây nên thương tích cho T1. Tuy nhiên T1 có đơn từ chối giám định và không yêu cầu xử lý hành vi của K và C, nên không có căn cứ để sử lý hình sự. Công an huyện Sông mã đã quyết định xử phạt hành chính đối với C và K.

Tại phiên tòa kiểm sát viên thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T1 phạm tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 05 - 05 năm 06 tháng tù.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo. Trả lại chiếc xe mô tô cho Nguyễn Văn P.

Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi liên quan

Tại phiên toà và tài liệu có trong hồ sơ, người bị hại ý kiến: Nguyễn Minh T1 là người gây thương tích cho anh, sau khi gây thương tích T1 và gia đình đã đã thoả thuận với người bị hại và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, mặt khác T1 là người còn trẻ hiểu biết pháp luật còn hạn chế, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên toà và tài liệu có trong hồ sơ, người có quyền lợi liên quan ý kiến: Chiếc xe anh dùng chở T1 là chiếc xe của anh mua vào năm 2021, việc anh chở T1 đuổi theo nhóm của K1 chỉ với mục đích để nói chuyện, anh không biết khi ngồi sau xe T1 đã thực hiện hành vi phạm tội, anh đề nghị trả lại cho anh để làm làm phương tiện đi lại và phục vụ lao động sản xuất.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát, khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện, đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra sự việc; Kết luận giám định pháp y về thương tích số 226/TgT

ngày 12/11/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Sơn La kết luận đối với thương tích của Quàng Văn Đ; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của những người liên quan; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn cá nhân giữa Trần Văn L và Lò Văn K, đêm ngày 04/10/2021 Nguyễn Minh T1 là bạn của L đã dùng ná cao su bắn đạn bi sứ trúng vào mắt phải của Quàng Văn Đ. Hậu quả Quàng Văn Đ bị chấn thương mắt phải, vỡ nhãn cầu mất chức năng mắt phải, phải phẫu thuật thay bằng mắt giả, tại thời điểm giám định tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 55%. Hành vi bị cáo Nguyễn Minh T1 thực hiện đã phạm tội Cố ý gây thương tích, thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm - Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố và Tòa án nhân huyện Sông Mã xét xử bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc xâm phạm đến sức khoẻ của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Sau khi thực hiện hành vi bị cáo đã cùng với gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngoài ra người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo - Là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ để quyết định một mức hình phạt phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường và bồi thường xong khoản tiền 60.000.000đ cho người bị hại. Mè Văn Chiểu cũng đã thoả thuận và bồi thường xong khoản tiền 8.000.000đ cho bị cáo. Xét các thỏa thuận trên là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm của pháp luật nên cần ghi nhận.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với vật chứng liên quan cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô cần trả lại cho Nguyễn Văn P quản lý.

Đối với chiếc ná cao su Nguyễn Minh T1 sử dụng gây thương tích cho Quàng Văn Đ, khi T1 bỏ chạy khi bị C và K đuổi đánh do đã bị rơi, Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm vật chứng nhưng kết quả không thu giữ được.

Đối với 01chiếc ná cao su tạm giữ của nguyễn Văn T3, 01 con dao tạm giữa của Mè Văn C, 01 xe mô tô của Quàng Văn T; quá trình điều tra đã xác định được các đồ vật trên không liên quan đến vụ án và xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã trả lại cho chủ hợp pháp là có căn cứ.

[7] Vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với Nguyễn Văn P là người điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Minh T1 tại thời điểm T1 sử dụng ná cao su bắn trúng mắt của Quàng Văn Đ. Tuy nhiên khi T1 thực hiện hành vi phạm tội giữa Phong và T1 cũng như trong nhóm không có ai bàn bạc thống nhất việc gây thương tích cho nhóm của K, quá trình truy đuổi cũng không hô hoán, mục đích đuổi theo chỉ để chặn lại nói chuyện. Khi T1 dùng ná bắn không nói và cũng không bàn bạc với P, nên P không biết việc T1 gây thương tích cho Đ, do vậy hành vi của P không đồng phạm với T1.

Đối với Trần Văn L là người rủ Nguyễn Minh T1 đi đến cầu cứng bản Nhạp gặp Lò Văn K nhưng chỉ với mục đích nhờ T1 để nói chuyện làm hoà với K, không có mục đích gây thương tích cho K, nên L không đồng phạm trong vụ án.

Đối với Mè Văn C và Lò Văn K là những người đã sử dụng dao, đá chém, ném trúng lưng của T1 gây nên thương tích cho T1. Tuy nhiên T1 có đơn từ chối giám định và không yêu cầu xử lý hành vi của K và C, nên không có căn cứ để xử lý hình sự. Công an huyện Sông mã đã quyết định xử phạt hành chính đối với C và K.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[9] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh T1 phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T1 05 (năm) năm tù - Thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 289, 590, 591 Bộ luật Dân sự:

- Ghi nhận việc bị cáo cùng gia đình và người bị hại Quàng Văn Đ đã tự nguyện thoả thuận bồi thường và bồi thường xong số tiền là 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng) cho người bị hại Quàng Văn Đ.

- Ghi nhận việc Mè Văn C cùng bị cáo đã thoả thuận và bồi thường xong số tiền 8.000.000đ cho bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo sơ mi cộc tay.

- Trả lại cho Nguyễn Văn P 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu QUICKNEWWAVE.

Theo Quyết định chuyển vật chứng 31/QĐ-VKSSM ngày 31/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/4/2022 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi liên quan, người đại diện có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/5/2022).

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
-Người bị hại;
-Người có qllq, đại diện;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Bá Toàn